

# Trường Trung Học Segerstrom Sở Giáo Dục California

## Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học Báo Cáo Dựa Trên Dữ Liệu từ Năm Học 2016–17

Theo luật tiểu bang, trễ nhất vào ngày 1 tháng Hai hằng năm mọi trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học (School Accountability Report Card - SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công Thức Tài Trợ Kiểm Soát Địa Phương (Local Control Funding Formula - LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (Local Educational Agencies - LEA) phải chuẩn bị một Kế Hoạch Kiểm Soát và Trách Nhiệm Giải Trình tại Địa Phương (Local Control and Accountability Plan - LCAP) mô tả phương thức các trường dự định sẽ đạt được các mục tiêu hàng năm cụ thể của trường cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu SARC, xem Trang Mạng về SARC thuộc Sở Giáo Dục California (California Department of Education - CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem Trang Mạng về LCFF của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng khu học chánh.

### DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên trang Mạng DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/> chứa đựng thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với khu học chánh và quận. Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

### Truy cập Internet

Truy cập Internet sẵn có tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mở cửa cho công chúng (ví dụ: Thư viện Tiểu bang California). Truy cập Internet tại thư viện và nơi công cộng thường được cung cấp theo quy tắc người tới trước dùng trước. Những hạn chế về sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, khoảng thời gian có thể dùng trạm máy (phụ thuộc vào tình trạng sẵn có), loại chương trình phần mềm sẵn có trên trạm máy, và khả năng in tài liệu.

## Giới Thiệu Về Trường Này

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2017–18)	
Tên Trường	Trường Trung Học Segerstrom
Đường Phố	2301 West MacArthur Blvd.
Thành Phố, Tiểu Bang, Mã Bưu điện	Santa Ana, CA 92704
Số Điện Thoại	(714) 241-5000
Hiệu Trưởng	Duncan McCulloch
Địa Chỉ Email	duncan.mcculloch@sausd.us
Trang Mạng	www.sausd.us/segerstrom

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2017–18)	
Mã Số Quận-Khu Học Chánh-Trường học (County-District-School - CDS)	30-66670-0108365

Thông Tin Liên Lạc của Khu Học Chánh (Năm Học 2017–18)	
Tên Khu Học	Học Khu Santa Ana Unified
Số Điện Thoại	714-558-5501
Giám Đốc Khu Học Chánh	Stefanie P. Phillips, Ed.D.
Địa Chỉ Email	stefanie.phillips@sausd.us
Trang Mạng	www.sausd.us

### Mô Tả Trường Học và Bản Tuyên Bố Sứ Mệnh (Năm Học 2017–18)

Seegerstrom High School (Seegerstrom) là trường dạy theo chương trình đại trà, có triết lý và kỳ vọng riêng. Học sinh Seegerstrom nhập học vào trường theo dạng trường tự chọn và trường lân cận. Ưu tiên tuyển học sinh cư trú trong phạm vi ranh giới của trường. Số lượng còn lại được tuyển thông qua hệ thống quay số của học khu. Tất cả phụ huynh, học sinh và nhân viên phải ký một bản thỏa thuận và tuân thủ các thỏa thuận trong việc hoàn thành nhiệm vụ, duy trì thói quen đi học đều và tuân thủ các chính sách khác nhau của trường. Là trường trung học phổ thông đại trà, Seegerstrom cung cấp chương trình giảng dạy toàn diện, theo quy chuẩn, đặt kỳ vọng và trách nhiệm cao đối với tất cả các em học sinh. Điểm nhấn chính là chương trình có cấu trúc chặt chẽ, đặt trọng tâm vào các kỹ năng, kiến thức nền, kết hợp nhấn mạnh trau dồi kỹ năng học tập và tổ chức. Nhà trường giúp học sinh thấm nhuần ý thức trách nhiệm, lòng yêu nước, cách nhìn nhận tích cực về bản thân và tự hào về thành tựu đạt được. Chú trọng khả năng sử dụng ngôn ngữ, học sinh được rèn luyện để trở thành những người tự tin trong giao tiếp, yêu thích việc học và là những công dân ưu tú (SLO). Đội ngũ nhân viên của trường cam kết tạo ra môi trường văn hóa xem đạt thành tích xuất sắc trong học tập là trách nhiệm của học sinh, khích lệ để đảm bảo mỗi học sinh đều đáp ứng hoặc vượt qua các yêu cầu tuyển sinh đầu vào cho bậc đại học bốn năm. Để thực hiện cam kết này, chúng tôi thực hiện nhiều biện pháp can thiệp và có các hệ thống hỗ trợ trong toàn trường. Giáo viên phối hợp với các nhóm học tập nâng cao trình độ chuyên môn để liên tục cải tiến phương pháp giảng dạy thực tế cũng như phát triển các nhóm học tập nhỏ hơn để các em nhận được sự quan tâm chú ý riêng cho từng em, gập gờ vào thứ Hai và bắt đầu tiết học vào ngày này trễ hơn trong suốt cả năm, cũng như trong các ngày tập huấn nâng cao trình độ khác. Seegerstrom tự hào về sự sẵn sàng cho bậc đại học của học sinh và đã đưa chương trình ACT vào mọi cấp lớp.

#### Tầm nhìn chiến lược:

Tạo ra một cộng đồng nơi tất cả học sinh học tốt nhất và tất cả giáo viên dạy tốt nhất.

#### Sứ mệnh:

Duy trì một cộng đồng có môi trường ủng hộ và đầy thách thức, trao quyền cho học sinh phát triển các kỹ năng và lập chiến lược cần thiết để thành công ở bậc học sau. Học khu Santa Ana Unified School District (SAUSD) là học khu lớn thứ 07 trong tiểu bang, hiện có hơn 56,000 học sinh K-12 cư trú tại thành phố Santa Ana theo học. Tính đến năm học 2015-16, SAUSD có 37 trường tiểu học, 9 trường phổ thông cơ sở, 7 trường phổ thông trung học, 3 trường trung học đặc biệt và 5 trường bán công. 91% học sinh được tham gia chương trình Bữa Ăn Miễn phí hoặc Giảm giá, 60% đáp ứng đủ điều kiện để hỗ trợ người học tiếng Anh và khoảng 12% nhận được các dịch vụ giáo dục đặc biệt. Các trường trong học khu đã đạt nhiều danh hiệu như California Distinguished Schools, National Blue Ribbon Schools, California Model School, Title I Academic Achieving Schools và Governor's Higher Expectations cho các trường có chương trình đào tạo xuất sắc. Ngoài ra, 20 trường đã nhận được giải thưởng the Golden Bell Award từ năm 1990.

Mỗi nhân viên, phụ huynh và đối tác cộng đồng thuộc Học Khu Santa Ana Unified đều đặt ra và duy trì những kỳ vọng cao để đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển về mặt trí tuệ, khả năng sáng tạo, thể chất, tình cảm và xã hội của mọi học sinh. Học khu đạt được cam kết thực hiện xuất sắc của mình nhờ vào sự tận tâm của một nhóm chuyên gia, mang đến chương trình giáo dục chất lượng cao nhưng cũng đầy thách thức. Cũng nhờ vào đội ngũ giáo viên nhiệt huyết và sự hỗ trợ mạnh mẽ từ phụ huynh và cộng đồng trong học khu mà các mục tiêu về thành tích học tập của học sinh vẫn luôn được đáp ứng đầy đủ.

**Học Sinh Ghi Danh theo Cấp Lớp (Năm Học 2016–17)**

Cấp Lớp	Số Học Sinh
Mẫu Giáo	
Lớp 1	
Lớp 2	
Lớp 3	
Lớp 4	
Lớp 5	
Lớp 6	
Lớp 7	
Lớp 8	
Tiểu Học Không Phân Lớp	
Lớp 9	699
Lớp 10	510
Lớp 11	674
Lớp 12	552
Trung Học Cơ Sở Không Phân Lớp	
<b>Tổng Ghi Danh</b>	<b>2.435</b>

**Học Sinh Ghi Danh theo Nhóm Học Sinh (Năm Học 2016–17)**

Nhóm Học Sinh	Phần Trăm trong Tổng Ghi Danh
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	0,7
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0
Người Gốc Á Châu	6,8
Người Phi Luật Tân	0,7
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-	89,5
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0,1
Người Da Trắng	1,4
Người mang Hai hoặc Nhiều Chúng Tộc	0,7
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	85,5
Người Học Tiếng Anh	6,8
Học Sinh Khuyết Tật	6,9
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc bởi Giám Hộ	0

## A. Điều Kiện Học Tập

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt

### Bảng Cấp Chứng Nhận của Giáo Viên

Giáo Viên	Trường			Khu Học Chánh
	2015-16	2016-17	2017-18	2017-18
<b>Có Đầy Đủ Bằng Cấp Chứng Nhận</b>	91	92	92	2139
<b>Không Có Đầy Đủ Bằng Cấp Chứng Nhận</b>	0	0	0	0
<b>Giảng Dạy Ngoài Lĩnh Vực Môn Học Chuyên Ngành (có đầy đủ bằng cấp chứng nhận)</b>	0	0	0	10

### Phân Công Giáo Viên Trái Phép và Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống

Chỉ Báo	2015-16	2016-17	2017-18
<b>Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép cho Người Học Tiếng Anh</b>	0	0	0
<b>Tổng Số Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái</b>	0	0	0
<b>Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống</b>	0	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

\* Tổng Số Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép bao gồm cả số Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép cho Người Học Tiếng Anh.

### Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2017–18)

11 Tháng Mười 2016

Toàn bộ sách giáo khoa được sử dụng trong các chương trình giảng dạy chính trong toàn Học khu Santa Ana Unified đều phù hợp với Chương Trình Khung và Tiêu Chuẩn Nội Dung của California. Tài liệu giảng dạy cho các lớp K-8 được lựa chọn từ danh mục tài liệu dựa trên tiêu chuẩn của tiểu bang và được Hội Đồng Giáo Dục Tiểu Bang thông qua. Tài liệu giảng dạy cho lớp 9-12 là tài liệu dựa trên tiêu chuẩn và đã được Hội Đồng Ủy Thác của học khu phê chuẩn. Vào ngày 11 tháng 10 năm 2016, Hội Đồng Ủy Thác của Học Khu Santa Ana Unified đã tổ chức một phiên tham vấn công khai để chứng nhận phạm vi cung cấp sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy cho học sinh. Hội Đồng Ủy Thác đã thông qua Nghị Quyết Số 16/17-3135 chứng nhận theo yêu cầu của Bộ Luật Giáo Dục §60119 rằng trong năm học 2016-2017, Học Khu Santa Ana Unified đã cung cấp đủ sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy, hoặc cả hai, phù hợp với nội dung và các chu kỳ của khung chương trình giảng dạy mà Hội Đồng Tiểu Bang đã thông qua, cho mỗi học sinh bao gồm cả những học sinh đã đăng ký khóa học về ngoại ngữ hoặc sức khỏe, và rằng tất cả học sinh từ lớp 9-12 đều được sử dụng đầy đủ thiết bị thí nghiệm khoa học dành cho các khóa học cần sử dụng phòng thí nghiệm khoa học.

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Từ Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
<b>Độc/Văn Chương</b>			
<b>Toán</b>			
<b>Khoa Học</b>			

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Từ Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
Lịch Sử–Khoa Học Xã Hội			
Ngoại Ngữ			
Giáo Dục Sức Khỏe			
Nghệ Thuật Hình Ảnh và Trình Diễn			
Dụng Cụ tại Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9 tới lớp 12)			

### Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Nhân viên trông giữ trường và bộ phận bảo trì của học khu phối hợp cùng nhau để đảm bảo các lớp học và sân chơi trong khuôn viên luôn được bảo quản tốt, an toàn và hữu dụng cho cả học sinh, nhân viên và khách ghé thăm. Bộ phận Bảo Trì và Điều Hành (M&O) sử dụng một hệ thống giao việc điện tử cho phép nhân viên nhà trường thông báo các nhu cầu bảo trì ngoài dự kiến, yêu cầu sửa chữa khẩn cấp hoặc các dự án đặc biệt. Hầu hết các dự án sửa chữa và bảo trì của trường đều được thực hiện bởi các chuyên gia có trình độ cao và chuyên nghiệp của học khu. Người trông giữ trường hoặc nhân viên bảo trì của học khu sẽ xử lý những tình huống khẩn cấp ngay lập tức, dựa trên bản chất của tình huống. Người trông giữ ca ngày và ca đêm sẽ phối hợp làm việc chặt chẽ với nhau và với hiệu trưởng để thực hiện nhiệm vụ bảo trì, trông giữ hàng ngày cũng như để chuẩn bị cho các sự kiện đặc biệt. Hiệu trưởng và người trông giữ ca ngày sẽ trao đổi hàng ngày về nhu cầu vệ sinh và các mối lo ngại về an toàn trong khuôn viên trường. Mỗi buổi sáng trước khi bắt đầu giờ học, người trông giữ, hiệu trưởng và trợ lý hiệu trưởng sẽ kiểm tra an toàn, hình vẽ graffiti và những điều kiện khác tại các cơ sở trong trường mà cần được xử lý trước khi học sinh và nhân viên đến trường. An toàn và vệ sinh trường học là ưu tiên cao nhất của người trông giữ và cũng là nhiệm vụ trọng tâm hàng ngày của họ. Quản trị viên của M&O có trách nhiệm đào tạo người trông giữ về các quy trình vệ sinh phù hợp, cách sử dụng hóa chất và trang thiết bị. Người trông giữ ca ngày có trách nhiệm tuân theo một bộ tiêu chuẩn vệ sinh và quy trình ưu tiên có sẵn đối với công tác bảo trì khuôn viên nói chung. Người trông giữ ca ngày sẽ kiểm tra các phòng vệ sinh hai lần/ngày để đảm bảo rằng khu vực này luôn đầy đủ đồ dùng, an toàn và vệ sinh. Người trông giữ ca đêm có trách nhiệm vệ sinh toàn bộ các lớp học, khu vực văn phòng và nhà vệ sinh. Văn phòng học khu sẽ cử người trông giữ sân trường để thực hiện công tác bảo trì chung cho cảnh quan, sân vườn, sân thể thao và hệ thống tưới tiêu.

**Tình Trạng Sửa Chữa cho Trường học**

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: 31/07/2017				
Hệ Thống Được Kiểm Tra				Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
	Tốt	Được	Tồi	
<b>Hệ Thống:</b> Rò Rỉ Ga, Cơ Khí/HVAC, Cổng rãnh	X			
<b>Bên Trong:</b> Các Bề Mặt Bên Trong	X			
<b>Sự Sạch Sẻ:</b> Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/ Sâu Mọt	X			
<b>Điện:</b> Điện	X			
<b>Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy:</b> Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/ Vòi Nước Máy	X			
<b>Sự An Toàn:</b> An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	X			
<b>Cấu Trúc:</b> Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	X			
<b>Bên Ngoài:</b> Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	X			

**Đánh Giá Tổng quát dành cho Cơ Sở**

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: 31/07/2017				
Đánh Giá Tổng Quát	Hoàn Hảo	Tốt	Trung bình	Kém
		X		

## B. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh ngữ/đọc viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. CAA đã thay thế Thẩm Định Thành Tích Học Tập Thay Thế của California [CAPA] cho ELA và môn toán, được loại bỏ vào năm 2015. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang					
	Trường		Khu Học Chánh		Tiểu Bang	
	2015-16	2016-17	2015-16	2016-17	2015-16	2016-17
<b>Văn Chương Anh Ngữ/ Đọc Viết (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)</b>	63	59	31	31	48	48
<b>Toán (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)</b>	33	29	25	25	36	37

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh  
Lớp Ba đến Lớp Tám và Lớp Mười Một (Năm Học 2016–17)**

Nhóm Học Sinh	Tổng Ghi Danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
<b>Tất Cả Các Học Sinh</b>	654	629	96,18	58,66
<b>Nam</b>	331	322	97,28	55,9
<b>Nữ</b>	323	307	95,05	61,56
<b>Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi</b>	--	--	--	--
<b>Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản</b>	--	--	--	--
<b>Người Gốc Á Châu</b>	46	46	100	80,43
<b>Người Phi Luật Tân</b>	--	--	--	--
<b>Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh</b>	583	560	96,05	56,25
<b>Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương</b>	--	--	--	--
<b>Người Da Trắng</b>	--	--	--	--
<b>Người mang Hai hoặc Nhiều Chung Tộc</b>	--	--	--	--
<b>Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó</b>	563	540	95,91	57,04
<b>Người Học Tiếng Anh</b>	116	113	97,41	23,01
<b>Học Sinh Khuyết Tật</b>	42	38	90,48	18,42
<b>Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân</b>				
<b>Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ</b>	--	--	--	--

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA bao gồm Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thăm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.



**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh  
Lớp Ba đến Lớp Tám và Lớp Mười Một (Năm Học 2016–17)**

Nhóm Học Sinh	Tổng Ghi danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
<b>Tất Cả Các Học Sinh</b>	654	633	96,79	28,64
<b>Nam</b>	331	324	97,89	29,63
<b>Nữ</b>	323	309	95,67	27,6
<b>Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi</b>	--	--	--	--
<b>Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa</b>	--	--	--	--
<b>Người Gốc Á Châu</b>	46	46	100	63,04
<b>Người Phi Luật Tân</b>	--	--	--	--
<b>Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh</b>	583	564	96,74	25,58
<b>Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương</b>	--	--	--	--
<b>Người Da Trắng</b>	--	--	--	--
<b>Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng Tộc</b>	--	--	--	--
<b>Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó</b>	563	544	96,63	27,02
<b>Người Học Tiếng Anh</b>	116	113	97,41	7,08
<b>Học Sinh Khuyết Tật</b>	42	38	90,48	2,63
<b>Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân</b>				
<b>Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ</b>	--	--	--	--

Ghi chú: Kết quả kỳ thi môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích..

**Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh**

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi					
	Trường		Khu Học Chánh		Tiểu Bang	
	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16
<b>Khoa Học (các lớp 5, 8, và 10)</b>	47	44	40	41	60	56

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm Kỳ Thi Tiêu Chuẩn California (California Standards Test - CST), Thẩm Định Thay Đổi California (California Modified Assessment - CMA), và Thẩm Định Thành Tích Học Tập Thay Thế của California (CAPA) ở các lớp năm, tám, và mười.

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Lưu ý: Không có sẵn dữ liệu 2016-17. Sở Giáo Dục California đang phát triển một thẩm định khoa học mới dựa trên Tiêu chuẩn Khoa học Thế hệ Mới cho Trường Công California (CA NGSS). Kiểm tra Khoa học California (CAST) mới được thi điểm vào mùa xuân năm 2017. CST và CMA cho Khoa học sẽ không còn được tổ chức nữa

**Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2016–17)**

Chương trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề nghiệp (CTE) của SAUSD cung cấp các khóa học hiện đại, yêu cầu cao, và phù hợp để chuẩn bị sẵn sàng cho học sinh trung học vào đại học cũng như theo học nghề. Để đạt được mục tiêu này, học

sinh có cơ hội tham gia vào chuỗi các khóa học CTE tích hợp mang tên Định hướng Nghề nghiệp CTE, tập trung vào một chương trình học tập nghề nghiệp cụ thể theo ngành trong vòng 2 đến 4 năm. SAUSD đã tiếp tục mở rộng các khóa học CTE của mình về những nghề nghiệp có lương cao, kỹ năng cao, và nhu cầu cao trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM). Gần đây nhất, chúng tôi đã tập trung vào việc bổ sung các chứng chỉ ngành và các cơ hội thực tập cho nhiều định hướng nghề nghiệp của chúng tôi. Các khóa học CTE và định hướng nghề nghiệp được cung cấp cho tất cả học sinh trung học tại Học khu Santa Ana Unified.

Lộ Trình CTE tại Santa Ana kết hợp những đòi hỏi khắt khe về học tập với sự tương quan về công việc trong thế giới thực. Các khóa học được điều chỉnh theo cả tiêu chuẩn học thuật và Tiêu Chuẩn Tiểu Bang California CTE với mục tiêu chính là chuẩn bị cho học sinh gia nhập vào lực lượng lao động của thế kỷ 21. Để chuẩn bị cho tất cả học sinh trước ngưỡng cửa đại học và việc làm, chúng tôi đã cập nhật hầu hết các khóa học để đáp ứng những yêu cầu đầu vào “a-g” của hệ thống University of California (UC - Đại Học California) và California State University (CSU - Đại Học Tiểu Bang California). Ngoài ra, nhiều khóa học CTE của chúng tôi cũng cung cấp tín chỉ chuyển tiếp với các trường đại học địa phương để học sinh có thể nhận được cả tín chỉ trung học và đại học khi tham gia các khóa học đó. Gần đây nhất, chúng tôi đã tập trung vào việc cung cấp các khóa học cao đẳng cộng đồng hỗ trợ ghi danh kép trong lộ trình của mình. Hơn thế nữa, chúng tôi còn cung cấp chương trình thực tập sinh theo ngành để học sinh có thể áp dụng lý thuyết và kỹ năng đã học được tại lớp vào tình huống công việc thực tế, góp phần củng cố hơn nữa kinh nghiệm thực tế cho các em.

Người chuẩn bị: Don Isbell, Giám Đốc CTE  
27 Tháng Mười 2017

#### Tham Gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2016–17)

Tiêu Chuẩn Đo Lường	Tham Gia Chương Trình CTE
<b>Số Học Sinh Tham Gia CTE</b>	689
<b>Phần Trăm Học Sinh Hoàn Tất một Chương Trình CTE và Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Học</b>	100%
<b>Phần Trăm Khóa Học CTE Được Sắp Xếp Theo Trình Tự hoặc Chuyển Tiếp Giữa Trường Học và Các Cơ Sở Giáo Dục Sau Trung Học Cơ Sở</b>	83%

#### Các Khóa Học Chuẩn Bị để Vào Trường Đại Học California (UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần Trăm
<b>Các Học Sinh Năm Học 2016–17 Ghi Danh vào Các Khóa Học Bắt Buộc để Vào</b>	99,47
<b>Các Học Sinh Tốt Nghiệp Năm Học 2015–16 Đã Hoàn Thành Tất Cả Các Khóa Học Bắt Buộc để Vào UC/CSU</b>	57,43

#### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

#### Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2016–17)

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe		
	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
<b>9</b>	19,4	19,9	48,5

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh..

## C. Tham Gia

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

- Các nỗ lực của khu học chánh nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho khu học chánh và mỗi địa điểm trường.

### Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2017–18)

---

Phụ huynh được khuyến khích tham gia vào cộng đồng học tập của Trường Trung Học Segerstrom bằng cách tự nguyện dành thời gian, tham gia các sự kiện của nhà trường, hoặc chia sẻ quá trình ra quyết định. Mời phụ huynh học sinh đi cùng trong các chuyến đi thực tế cũng như hỗ trợ trong các sự kiện đặc biệt.

Trường Trung Học Segerstrom tạo nhiều cơ hội để phụ huynh học sinh tương tác với nhân viên nhà trường khi hỗ trợ nỗ lực học hành của con cái họ; những cơ hội này có thể bao gồm:

- Đêm Tụ Trường
- Tham Quan Tự Do
- Các buổi biểu diễn của học sinh như nhạc, hòa âm và/hoặc biểu diễn sân khấu
- Các buổi gây quỹ
- Ngày hội Advance Placement (Khóa học Nâng cao)
- Phòng vấn Dự án Học sinh cuối cấp
- Các sự kiện thể thao
- Các hoạt động khuyến khích
- Các cuộc họp tuyên dương học sinh

\* Đêm Công nghệ dành cho Phụ huynh

\* Kỷ luật Tích cực, hội thảo dành cho cha mẹ.

- 'After School Jags' --- tạo cơ hội cho các bậc phụ huynh tham gia khóa đào tạo về công nghệ, các lớp học Zumba và nhiều hoạt động khác.
- Các cuộc họp LCAP cho phụ huynh được tổ chức hai lần một năm
- Ngày hội chọn trường toàn học khu (Tháng Một)

Những tổ chức trong trường dưới đây tạo cơ hội cho phụ huynh học sinh tham gia đóng góp ý kiến cho các chương trình giảng dạy, các hoạt động và lập Kế hoạch cá nhân để giúp các em đạt thành tích.

- Hội Đồng Nhà Trường
- Hội đồng Cố vấn tiếng Anh (English Language Advisory Council)
- Hội phụ huynh về Chất lượng Giáo dục (Parent Institute for Quality Education (PIQE))
- Tổ chức Phụ huynh – Giáo viên – Học sinh (Parent-Teacher-Student Organization (PTSO))

\*Các Nhóm tập trung WASC

\* Ủy ban về môi trường học tập

\*Khảo sát Bright-Bytes

\* Khảo sát các Trường tốt

Những phụ huynh học sinh muốn có thêm thông tin về việc trở thành thành viên tích cực trong cộng đồng nhà trường có

thể liên hệ với hiệu trưởng hoặc trợ lý hiệu trưởng theo số (714) 241-5000.

Việc trao đổi thông tin giữa nhà trường và gia đình được thực hiện bằng cả tiếng Anh lẫn tiếng Tây Ban Nha. Ngoài ra, hệ thống điện thoại tự động Parentlink còn gửi riêng tin nhắn dưới dạng email và tin nhắn thoại cho phụ huynh học sinh bằng một vài ngôn ngữ. Parentlink cũng có thể cho phép phụ huynh học sinh trả lời tin nhắn qua voicemail hoặc email. Thông qua việc trao đổi định kỳ và công bố đặc biệt, nhà trường thông báo cho phụ huynh học sinh về tin tức của nhà trường, các hoạt động của học sinh, lịch trình, thay đổi chính sách, và cập nhật chương trình giảng dạy tại lớp học. Để thực hiện được hình thức giao tiếp này, Segerstrom sử dụng các phương tiện dưới đây:

- Hệ thống điện thoại và email tự động Parentlink
- Trang web của trường
- Kênh Dịch Vụ Công 31 hoặc 51
- Bản tin trường và/hoặc lớp
- Peachjar cho việc phân phát tờ rơi bằng phương tiện điện tử
- Thư

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học

#### Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ Báo	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16
Tỷ Lệ Bỏ Học	0,8	0,6	0,2	8,2	6,2	4,3	11,5	10,7	9,7
Tỷ Lệ Tốt	98,18	98,31	99,22	87,37	88,88	91,62	80,95	82,27	83,77

#### Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt Nghiệp năm 2016 (Tỷ Lệ Một Năm)

Nhóm Học Sinh	Tiểu bang		
	Trường	Khu Học Chánh	Tiểu bang
Tất Cả Các Học Sinh	99,22	93,33	87,11
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	100	80,95	79,19
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản	0	100	80,17
Người Gốc Á Châu	100	98,33	94,42
Người Phi Luật Tân	100	100	93,76
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	99,14	92,89	84,58
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	100	100	86,57
Người Da Trắng	100	97,73	90,99
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng Tộc	100	97,37	90,59
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	98,81	92,9	85,45
Người Học Tiếng Anh	62,5	65,24	55,44
Học Sinh Khuyết Tật	100	80,34	63,9
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ	0	88,89	68,19

## Ưu Tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn

### Đình Chỉ và Đuổi Học

Tỷ Lệ	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2014-15	2015-16	2016-17	2014-15	2015-16	2016-17	2014-15	2015-16	2016-17
<b>Đình Chỉ</b>	3,2	3,98	4,07	3,46	2,98	3,13	3,79	3,65	3,65
<b>Đuổi Học</b>	0	0,24	0,04	0,06	0,05	0,05	0,09	0,09	0,09

### Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2017–18)

Chương Trình An Toàn Học Đường Toàn Diện được phát triển phối hợp với các cơ quan địa phương và văn phòng học khu để đáp ứng các yêu cầu theo Dự Luật 187. Các phần của chương trình này bao gồm quy trình báo cáo lạm dụng trẻ em, quy trình thông báo của giáo viên về học sinh nguy hiểm, quy trình ứng phó thiên tai, quy trình đến và rời trường học an toàn, chính sách về quấy rối tình dục, và chính sách quy định về trang phục. Chương trình an toàn gần đây nhất của nhà trường đã được xem xét và cập nhật để đảm bảo các thành phần chương trình và trách nhiệm cá nhân trong năm học 2016-2017. Trường phải gửi các kế hoạch an toàn cập nhật đã chỉnh sửa cho Văn phòng Quận hàng năm.

## D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

### Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang (Năm Học 2017–18)

Chỉ Báo	Trường	Khu Học Chánh
<b>Tình Trạng Cải Tiến Chương Trình</b>	Theo PI	Theo PI
<b>Năm Đầu Tiên Cải Tiến Chương Trình</b>	2013-2014	2004-2005
<b>Năm Tham Gia Cải Tiến Chương Trình</b>	Năm 2	Năm 3
<b>Số Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình</b>	N/A	53
<b>Phần Trăm Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương</b>	N/A	88,3

Ghi chú: Các ô có giá trị NA không yêu cầu dữ liệu..

### Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Lớp Cấp	2014-15			2015-16			2016-17					
	Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*		
		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+
<b>Mẫu Các</b>												
<b>Lớp Khác</b>												

\* Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

**Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)**

Môn học	2014-15			2015-16			2016-17					
	Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*		
		1-22	23-32	33+		1-22	23-32	33+		1-22	23-32	33+
Tiếng Anh	34	7	13	59	32	2	37	38	31	9	27	45
Toán	35	6	3	63	33	3	20	49	30	8	30	40
Khoa Học	36		2	59	33	1	17	46	32	2	22	41
Khoa Học Xã	33	5	20	43	32	2	31	37	29	6	49	16

\* Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp học trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp học). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

**Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2016-17)**

Chức Danh	Số FTE* Được Phân cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn Học Tập	5	486
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề)	5	N/A
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	1	N/A
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán)	0,75	N/A
Nhà Tâm Lý Học	1	N/A
Nhân Viên Xã Hội	1	N/A
Y Tá	0,5	N/A
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	0,1	N/A
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	0	N/A
Các Chức Danh Khác	0	N/A

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

\* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian;

**Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2015-16)**

Cấp	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh			Lương Trung Bình của Giáo Viên
	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	
Địa Điểm Trường	\$6.728	\$905	\$5.823	\$90.009
Khu Học Chánh	N/A	N/A	\$6.674	\$90.751
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Địa Điểm Trường và Khu Học Chánh	N/A	N/A	-12,8	-0,8
Tiểu bang	N/A	N/A	\$6.574	\$79.228
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Địa Điểm Trường và Tiểu Bang	N/A	N/A	-11,4	13,6

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

**Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2016-17)**

Ngoài quỹ chung của tiểu bang, Học khu Santa Ana Unified còn nhận được hỗ trợ của liên bang, tiểu bang, và địa phương

cho giáo dục chọn lọc, đặc biệt, và các chương trình hỗ trợ, bao gồm nhưng không giới hạn đối với:

- Giáo dục và An toàn Sau giờ học (ASES) (Kiến nghị 49)
- Quỹ California Career Pathways Trusts
- Đạo luật Việc làm Ngành Năng lượng Sạch California (Kiến nghị 39)
- Carl Perkins
- Tài trợ Carol M White PEP
- Gear Up IV (RSCC Fiscal Agent)
- Head Start
- Dự án Toán học Irvine - UCI
- Chương trình Sẵn sàng cho Mẫu giáo II
- Dự án Lighthouse Academy Project Sáng kiến CTE của Thống đốc bang: CA Partnership Academies
- Xổ Số: Tài Liệu Giảng Dạy
- Tùy chọn Hóa Đơn Medi-Cal
- Giáo dục cho Người di trú
- Chương trình Giáo dục Dinh dưỡng và Phòng ngừa Béo phì (NEOP)
- Chương trình Partnership Academies Program
- Giáo dục Đặc biệt
- Tiêu mục I, II, III, và IV phần B

#### Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2015–16)

Hạng Mục	Số Tiền của Khu Học Chánh	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Khu Học Chánh Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$56.263	\$47.808
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$85.920	\$73.555
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$109.017	\$95.850
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	\$129.866	\$120.448
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)	\$131.985	\$125.592
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$147.384	\$138.175
Mức Lương của Giám Đốc Khu Học Chánh	\$330.743	\$264.457
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	37%	35%
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên Hành Chính	4%	5%

Để có thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

#### Các Khóa Học Nâng Cao (AP) (Năm Học 2016–17)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần Trăm Học Sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính		N/A
Tiếng Anh	2	N/A
Mỹ Thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn	2	N/A
Ngoại Ngữ	3	N/A
Toán	2	N/A
Khoa Học	4	N/A
Khoa Học Xã Hội	6	N/A
Tất Cả Các Khóa Học	19	42,5

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

\* Trường học có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

## Phát Triển Chuyên Môn

---

Toàn bộ chương trình giảng dạy và hoạt động cải tiến dạy học tại Học khu Santa Ana Unified đều tuân thủ Tiêu chuẩn Cốt lõi Chung của Tiểu bang khi cần thiết cũng như Chương trình Khung và Tiêu chuẩn Nội dung của Tiểu bang California. Việc tập trung phát triển nhân viên được nhận biết và lựa chọn dựa trên kết quả đánh giá học sinh, mục tiêu Kế hoạch Trách nhiệm và Kiểm soát Địa phương (LCAP), các yêu cầu NCLB, đầu vào giáo viên, và các tiêu chuẩn nội dung của tiểu bang và Cốt lõi chung.

Tất cả các hoạt động phát triển nhân viên tại Học Khu Santa Ana Unified đều tập trung vào việc tăng cường khả năng học tập và nâng cao mức độ thành thạo cho học sinh. Trường Trung Học Segerstrom cũng mang đến các cơ hội phát triển nhân viên tại các cuộc họp nhân viên hàng tháng. Chủ đề phát triển nhân viên bao gồm những nội dung sau: phân tích dữ liệu, tọa đàm/cộng tác với học sinh, chiến lược gắn kết, viết luận trên toàn trường, Sơ Đồ Tư Duy, chiến lược AVID, đào tạo GATE và nhu cầu giáo dục đặc biệt. Tinh thần cộng tác trong Cộng Đồng Học Tập Chuyên Môn và các nhóm đọc được khuyến khích mạnh mẽ vì giáo viên có ngày nghỉ hoặc giờ nghỉ giữa tiết để cộng tác và tham gia đào tạo.

Ngoài các hoạt động phát triển nhân viên thực hiện trong khuôn viên trường, theo mục tiêu LCAP của Học Khu, các nhân viên được khuyến khích tham gia những hoạt động phát triển chuyên môn do học khu hoặc các tổ chức khác cung cấp. Học Khu Santa Ana Unified phục vụ đào tạo bổ sung và hỗ trợ cho việc triển khai các chương trình mới và đang diễn ra. Các hoạt động đào tạo diễn ra trong suốt năm học, sau giờ học và trong mùa hè với trọng tâm thường gặp là chương trình giảng dạy, chiến lược và phương pháp giảng dạy.

Ở cấp trung học -

- Nghệ thuật Ngôn ngữ
- Đào tạo AP (Khóa học Nâng cao)
- Chiến lược giảng dạy Common Core (Kiến thức Cốt lõi Chung) và các bài kiểm tra thực tế
- ERWC (Khóa học Đọc và Viết Diễn giải- CSU)
- Đào tạo MAP
- Đào tạo AVID (Tiến bộ Qua Quyết tâm của Cá nhân)
- Đào tạo Công nghệ CTAP (Dự án Hỗ trợ Công nghệ California)
- Đào tạo GATE (Giáo dục cho Học sinh Giỏi)
- Gooru
- Đào tạo Công nghệ SMART
- Đào tạo Google Apps cho Giáo dục
- Giáo Dục Đặc Biệt

Giáo viên mới và những giáo viên chưa được đào tạo đầy đủ được hỗ trợ bởi chương trình phát triển nhân viên mở rộng và hướng dẫn đồng nghiệp. Chương trình Hướng dẫn BTSA (Hỗ trợ và Giúp đỡ Giáo viên mới) là chương trình được tiểu bang phê duyệt nhằm giúp đỡ và hỗ trợ thêm cho giáo viên mới được nhận vào làm. Tất cả các giáo viên mới đều được giao cho Người Hỗ Trợ (giáo viên hướng dẫn) và sẽ được hỗ trợ riêng trong thời gian 2 năm.

Để hỗ trợ giáo viên kỳ cựu cũng như giáo viên mới đến học khu, Học khu Santa Ana Unified có chương trình Đánh giá và Giúp đỡ Đồng nghiệp (PAR) hay rõ hơn là chương trình giáo viên giúp giáo viên. Những giáo viên kỳ cựu có kiến thức và kinh nghiệm, được gọi là Giáo viên Tư vấn, sẽ giúp đỡ những giáo viên cần nâng cao kỹ năng giảng dạy, chiến lược quản lý lớp học, kiến thức môn học, và/hoặc những mặt có liên quan về cách thức giảng bài.



Nhân viên được khuyến khích tham gia các buổi hội thảo và hội nghị chuyên môn. Thông qua quan hệ hợp tác với College Board, các giáo viên được khuyến khích tham gia Hội Thảo AP kéo dài một ngày, tổ chức hàng năm tại khuôn viên của Segerstrom. Giáo viên mới, giáo viên giàu kinh nghiệm, giáo viên phụ đạo / trưởng bộ môn, quản trị viên và nhân viên hỗ trợ được khuyến khích tham gia các buổi hội thảo do Sở Giáo Dục Quận Cam tài trợ cũng như các khóa học mà các trường cao đẳng và đại học cộng đồng cung cấp. Nhân viên hỗ trợ khu biệt có thể được đào tạo thêm về công việc từ các nhà cung cấp, cấp trên trong phòng và đại diện của học khu.